

Số: /ĐA-UBND

Hội An Tây, ngày tháng 6 năm 2026

ĐỀ ÁN

**Sắp xếp, kiện toàn tổ chức, hoạt động các Tổ dân phố
trên địa bàn phường Hội An Tây**

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Phường Hội An Tây có diện tích tự nhiên 18,09 km², với 9.391 hộ gia đình và 43.745 nhân khẩu (kể cả tạm trú). Trên địa bàn phường Hội An Tây có 18 Tổ dân phố với 53 người hoạt động không chuyên trách tại Tổ dân phố, 114 người trực tiếp tham gia hoạt động ở Tổ dân phố. Hiện nay, có 14 Tổ dân phố có quy mô từ 450 hộ gia đình trở lên; có 04 Tổ dân phố có quy mô số hộ gia đình dưới 450 hộ gia đình; như vậy, phường Hội An Tây có 04 Tổ dân phố phải thực hiện sắp xếp theo quy định.

Thời gian qua, các Tổ dân phố trên địa bàn phường đã phát huy tốt vai trò là cầu nối giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân; thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao, góp phần quan trọng hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nhất là trong bối cảnh triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. Việc triển khai nhiệm vụ của Tổ dân phố đã phát huy vai trò, trách nhiệm lãnh đạo của cấp ủy Đảng ở chi bộ Tổ dân phố, trách nhiệm của tổ trưởng, tổ phó tổ dân phố; công tác phối hợp giữa Tổ dân phố với Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở ngày càng chặt chẽ, nâng cao hiệu quả quản lý ở địa bàn khu dân cư.

Thực hiện chủ trương sáp nhập, tinh gọn Tổ dân phố của Trung ương, trong đó, thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các Tổ dân phố không đủ tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình, gắn với đặc điểm văn hóa, điều kiện địa lý thực tiễn từng địa bàn, nhằm tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị cơ sở; việc sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố đi kèm với kiện toàn, tổ chức lại các tổ chức đảng, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở.

Việc sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố sẽ góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy ở cơ sở; Giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách; Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; Tạo điều kiện thuận lợi trong đầu tư cơ sở hạ tầng; Tăng cường đoàn kết cộng đồng dân cư; Phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa tại địa phương.

Quá trình xây dựng phương án sắp xếp được thực hiện trên cơ sở bảo đảm ổn định tình hình chính trị, an ninh trật tự, phù hợp điều kiện thực tế của địa phương và tạo được sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

Nhằm đảm bảo tinh gọn bộ máy, nâng cao hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới, việc xây dựng Đề án Sắp xếp, kiện toàn tổ chức, hoạt động các Tổ dân phố tại địa phương là cần thiết.

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở chính trị

a) Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (mục XIV) đã chỉ rõ: *“Sắp xếp các thôn, tổ dân phố ở xã, phường và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới”* và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, tại mục 12.5.11 Phụ lục III: *“Đảng ủy Chính phủ chủ trì sắp xếp các thôn, tổ dân phố ở xã, phường và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới”* thời gian thực hiện Quý II năm 2026.

b) Kết luận số 163-KL/TW năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, trong đó yêu cầu *“nghiên cứu lộ trình kéo dài việc sử dụng người không chuyên trách phù hợp với thời điểm sắp xếp lại thôn, tổ dân phố (trước ngày 31/5/2026)”*.

c) Kết luận số 186-KL/TW ngày 29/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp đã giao Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo Bộ Nội vụ *“khẩn trương ban hành quy định về tiêu chí và trình tự, thủ tục sắp xếp thôn, tổ dân phố; phối hợp với các bộ, ngành liên quan, các địa phương hướng dẫn việc bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách các địa phương tổ chức thực hiện, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư trên địa bàn”*.

d) Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới: *“Sắp xếp các thôn, tổ dân phố ở xã, phường và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới”*.

đ) Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố (thôn, TDP) và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

e) Chỉ thị số 21/CT-TTg, ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

g) Thông báo Kết luận số 149-TB/TU ngày 12/5/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy tại Hội nghị sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn thành phố giao nhiệm vụ xây dựng Đề án sắp xếp, kiện toàn lại thôn, tổ dân phố gắn với sắp xếp chi bộ, ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ sở.

2. Cơ sở pháp lý

a) Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 ngày 26/11/2024 của Quốc hội.

b) Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội.

c) Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

d) Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ: Quy định về tinh giản biên chế.

đ) Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ về chương trình hành động thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới.

e) Nghị quyết số 122/NQ-CP ngày 06/5/2026 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2026. *Theo đó, Chính phủ yêu cầu khẩn trương hoàn thành việc sắp xếp thôn, tổ dân phố, bản theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.*

g) Kế hoạch số 267/KH-UBND ngày 28/5/2026 của UBND thành phố triển khai sắp xếp, kiện toàn tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

h) Đề án số 06-ĐA/ĐU ngày 19/6/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về Sắp xếp, kiện toàn tổ chức, hoạt động thôn, tổ dân phố gắn với kiện toàn tổ chức đảng, Mặt trận và các chi hội đoàn thể chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố mới sau sắp xếp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

i) Phương án số 01/PA-UBND ngày 19/6/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về Tổng thể sắp xếp, kiện toàn tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ DÂN PHỐ VÀ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA HOẠT ĐỘNG Ở TỔ DÂN PHỐ

I. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HỘI AN TÂY HIỆN NAY

1. Thực trạng số lượng, quy mô Tổ dân phố trên địa bàn phường Hội An Tây hiện nay

- Số lượng tổ dân phố, chi bộ, ban công tác mặt trận, các chi hội đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn phường hiện nay:

Tổng số Tổ dân phố hiện có	Số lượng tổ dân phố theo quy mô			Số lượng chi bộ, ban công tác Mặt trận và các chi hội đoàn thể chính trị - xã hội					
	Dưới 450 hộ gia đình	Từ 450 đến dưới 1.000 hộ gia đình	Từ 1.000 hộ gia đình trở lên	Chi bộ	Ban công tác Mặt trận	Chi hội Phụ nữ	Chi hội Nông dân	Chi hội Cựu chiến binh	Chi đoàn TNCS HCM
18	04	14	0	18	18	18	18	18	18
Tỷ lệ	22,22%	77,78%	0%	100%	100%	100%	100%	100%	100%

- Chi tiết số lượng hộ theo từng Tổ dân phố :

STT	Tên TDP giữ nguyên	Quy mô số hộ gia đình của TDP (bao gồm số hộ tam trú)	Ghi chú
01	Tổ dân phố Bàu Súng	486	
02	Tổ dân phố An Bang	542	
03	Tổ dân phố Nam Diêu	459	
04	Tổ dân phố Trảng Sỏi	712	
05	Tổ dân phố Thanh Chiếm	749	
06	Tổ dân phố Hậu Xá	455	
07	Tổ dân phố Bàu Ốc	760	
08	Tổ dân phố Bến Trê	600	
09	Tổ dân phố Trảng Suối	550	
10	Tổ dân phố Đồng Nà	368	
11	Tổ dân phố Trà Quế	310	
12	Tổ dân phố Tân Lập	585	
13	Tổ dân phố Hòa Thanh	534	
14	Tổ dân phố An Phong	287	
15	Tổ dân phố Xuân Mỹ	517	
16	Tổ dân phố An Bàng	690	
17	Tổ dân phố Tân Thành	227	
18	Tổ dân phố Thịnh Mỹ	560	

- Số lượng Tổ dân phố có yếu tố đặc thù: Không

- Thực hiện Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Tổ dân phố; Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của HĐND tỉnh Quảng Nam (cũ) quy định chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở Tổ dân phố, Công an viên thôn/tổ (khối) đội trưởng; chức danh, mức hỗ trợ, mức hỗ trợ kiêm nhiệm đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở Tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Nam theo đó quy mô hộ gia đình tại các tổ dân phố trên địa bàn phường được thực hiện đảm bảo theo quy định, số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố được bố trí theo đúng quy định, cụ thể gồm 03 chức danh: Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng ban Công tác Mặt trận.

- Về chế độ, chính sách đối với cán bộ tổ dân phố: Theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của HĐND tỉnh Quảng Nam (cũ) quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở Tổ dân phố:

Nội dung	Mức phụ cấp (Mức lương cơ sở/người/tháng)		
	Bí thư chi bộ	Tổ trưởng tổ dân phố	Trưởng Ban công tác Mặt trận
Thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên; Tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; Tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo; thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên chuyển thành tổ dân phố do thành lập đơn vị hành chính đô thị cấp xã (mức khoán quỹ phụ cấp bằng 6,0 lần mức lương cơ sở)	2,0	2,0	2,0
Đối với các Tổ dân phố còn lại (mức khoán quỹ phụ cấp bằng 4,5 lần mức lương cơ sở)	1,5	1,5	1,5

+ Mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố bằng 750.000 đồng/người/tháng.

+ Các chức danh trên đều được ngân sách nhà nước hỗ trợ 3% mức lương cơ sở/người/tháng để đóng bảo hiểm y tế.

- Mức khoán kinh phí hoạt động tổ dân phố:

Tỉnh Quảng Nam (cũ), quy định mức phân bổ chi hoạt động 30 triệu đồng/thôn/năm theo Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách các cấp thuộc ngân sách địa phương năm 2022, năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách mới theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, căn cứ quy định Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15/11/2017 của Bộ Tài chính, tình hình kinh tế - xã hội và khả năng cân đối ngân sách địa phương, UBND tỉnh Quảng Nam (cũ) đã trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 để bố trí kinh phí thực hiện.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; bảo đảm các điều kiện thiết yếu phục vụ tổ chức, hoạt động của Tổ dân phố và của cộng đồng dân cư

Phường Hội An Tây có địa bàn dân cư phân bố tương đối ổn định, các Tổ dân phố cơ bản có vị trí địa lý liên kề, thuận lợi cho việc nghiên cứu xây dựng phương án sắp xếp Tổ dân phố. Địa hình mang nét đặc trưng của địa hình đồng bằng Phần lớn diện tích là đất liền địa hình tương đối bằng phẳng, thấp dần từ Tây sang Đông, bao gồm các dải cát ven biển và vùng đồng bằng sông Thu Bồn.

Đối với tổ chức và hoạt động của Tổ dân phố, địa phương bảo đảm đầy đủ các điều kiện thiết yếu theo quy định. Các nhà văn hóa được bố trí phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức hội họp, sinh hoạt cộng đồng, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và triển khai các phong trào thi đua yêu nước tại cơ sở.

Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở Tổ dân phố, Ban Công tác Mặt trận và các đoàn thể được kiện toàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Chế độ, chính sách đối với người hoạt động ở khu dân cư được thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định hiện hành.

Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường và xây dựng nếp sống văn minh đô thị được quan tâm thực hiện thường xuyên. Các phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng khu dân cư văn minh, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số cộng đồng được Nhân dân tích cực hưởng ứng, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân tại cơ sở.

3. Tình hình hoạt động tại Tổ dân phố

Hệ thống tổ chức Tổ dân phố được kiện toàn, hoạt động tương đối ổn định, đội ngũ Chi bộ, Tổ dân phố, ban công tác mặt trận cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nhân dân đoàn kết, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đô thị văn minh. Công tác quản lý dân cư, triển khai chủ trương, chính sách được thực hiện kịp thời.

Trong thời gian qua, hoạt động của các Tổ dân phố trên địa bàn được duy trì ổn định, bảo đảm thực hiện tốt vai trò là cầu nối giữa chính quyền với Nhân dân trong tổ chức triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Các Tổ dân phố thường xuyên tổ chức các cuộc họp Nhân dân để tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; lắng ý kiến Nhân dân đối với các nội dung liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của cộng đồng dân cư theo quy định.

Công tác quản lý dân cư, nắm bắt tình hình Nhân dân, giải quyết các vấn đề phát sinh tại cộng đồng được thực hiện thường xuyên. Các Tổ dân phố đã phát huy tốt vai trò tự quản, kịp thời hòa giải các mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, chăm lo các đối tượng chính sách, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội được triển khai hiệu quả, tạo sự gắn kết trong cộng đồng dân cư. Công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và giữ gìn mỹ quan đô thị được người dân tích cực hưởng ứng và tham gia thực hiện.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của một số Tổ dân phố vẫn còn gặp khó khăn như: cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt cộng đồng chưa thật sự đồng bộ; kinh phí hỗ trợ hoạt động còn hạn chế; việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động cộng đồng chưa đồng đều giữa các Tổ dân phố. Tuy nhiên, nhìn chung các Tổ dân phố trên địa bàn đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định, phát huy tinh thần đoàn kết, dân chủ, tự quản trong cộng đồng dân cư, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

II. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC Ở TỔ DÂN PHỐ (SAU ĐÂY VIẾT TẮT LÀ CÁN BỘ TỔ DÂN PHỐ)

1. Về số lượng cán bộ Tổ dân phố

a) Đối với người hoạt động không chuyên trách tại Tổ dân phố

Tổng số **53** người, trong đó:

- Cụ thể theo các chức danh: Bí thư Chi bộ: 18 người; Tổ trưởng tổ dân phố: 18 người; Trưởng ban công tác Mặt trận: 17 người (*không tính người kiêm nhiệm*).

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 01 người (tỷ lệ: 1,89%), từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 05 người (tỷ lệ: 9,43%), từ 50 tuổi đến dưới 65 tuổi (đối với nữ) và dưới 67 tuổi (đối với nam): 28 người (tỷ lệ: 52,80%) và trên 65 tuổi (đối với nữ) và trên 67 tuổi (đối với nam): 19 người (tỷ lệ: 35,85%).

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học: 0 người (tỷ lệ: 0%); đại học: 07 người (tỷ lệ: 13,21%); cao đẳng: 03 người (tỷ lệ: 5,66%); trung cấp: 15 người (tỷ lệ: 28,30%); phổ thông: 28 người (tỷ lệ: 52,83%).

b) Đối với người trực tiếp tham công việc tại Tổ dân phố

Tổng số **114** người, trong đó: Phó bí thư chi bộ: 01 người; Tổ phó tổ dân phố: 11 người; Phó trưởng ban công tác Mặt trận : 15 người; và Chi hội trưởng: Hội Liên hiệp Phụ nữ: 18 người; Hội Nông dân: 17 người; Hội Cựu chiến binh: 17 người; Hội Người cao tuổi : 17 người và Bí thư Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh : 18 người (*không tính người kiêm nhiệm*).

2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Tổ dân phố

2.1. Đánh giá kết quả tổ chức và hoạt động của Tổ dân phố

a) Thực hiện các nhiệm vụ được giao:

- Tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

Tổ dân phố tổ chức tốt việc tuyên truyền, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, sinh hoạt Tổ dân phố, qua các Trang Zalo và UBND phường có kế hoạch phổ biến thường xuyên đến tất cả các Tổ dân phố để giải thích đến tận người dân thông qua các cuộc họp Tổ dân phố nhằm tháo gỡ “điểm nghẽn” thông tin; tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong thực hiện các chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhất là các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng thu hồi đất, tái định cư... Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được Tổ trưởng Tổ dân phố duy trì thường xuyên.

- Huy động Nhân dân tham gia hội họp và hoạt động cộng đồng:

Các Tổ dân phố đã duy trì và thực hiện nghiêm túc các cuộc họp Tổ dân phố định kỳ, vận động Nhân dân trong tổ tham gia họp đầy đủ, truyền đạt kịp thời, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thông báo tình hình kinh tế, chính trị của địa phương; công khai các khoản thu nộp các loại quỹ, các khoản thu vận động khác đến các hộ dân đúng theo quy định... cũng như nắm bắt kịp thời những tâm tư nguyện vọng của người dân. Đối với những công việc cấp thiết, cần đến sự góp ý và đồng thuận trong Nhân dân, thì các Tổ dân phố tổ chức họp Tổ dân phố đột xuất để lấy ý kiến. Các hoạt động ở cộng đồng dân cư được Nhân dân tham gia đông đảo, tạo sự đoàn kết, gắn bó với Nhân dân, nhất là dịp tổ chức ngày hội toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống ở khu dân cư, ngày kỷ niệm các hội, đoàn thể ở Tổ dân phố, ngày tổ chức lễ hội đình làng, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”...

- Các nhiệm vụ khác:

Việc thực hiện các nhiệm vụ khác như: thu các loại quỹ; thông tin, tuyên truyền; công tác hòa giải ở khu dân cư, thực hiện chuyển đổi số được Tổ trưởng Tổ dân phố triển khai thực hiện cơ bản hiệu quả; đặc biệt tham gia hỗ trợ cộng đồng trong thời gian phòng chống đại dịch Covid-19... cũng được Tổ trưởng Tổ

dân phố đánh giá là thuận lợi, hiệu quả khi triển khai tại cơ sở. Tuy nhiên, việc thực hiện các nhiệm vụ ở một số nơi còn gặp khó khăn do đội ngũ cán bộ Tổ dân phố lớn tuổi, kinh nghiệm, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, ít nhiều ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ.

- UBND phường quan tâm kiện toàn, tổ chức, hoạt động của các Tổ dân phố; thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn đến cán bộ Tổ dân phố nên chất lượng cán bộ Tổ dân phố không ngừng được nâng cao. Đa số Tổ trưởng Tổ dân phố là những cán bộ tâm huyết, nhiệt tình, gắn bó hết mình với nhiệm vụ, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc và có uy tín được Nhân dân tin nhiệm. Nhờ thường xuyên bám sát địa bàn dân cư quản lý nên cán bộ Tổ dân phố nắm chắc tình hình tại Tổ dân phố nhất là việc quản lý biến động nhân khẩu, vệ sinh môi trường nắm chắc hoàn cảnh từng gia đình nên *phát hiện kịp thời các vấn đề nảy sinh tại khu dân cư* để kịp thời xử lý hoặc kiến nghị lên cấp trên giải quyết.

- Cán bộ, công chức phường thường xuyên tham dự sinh hoạt cùng Tổ dân phố nên sát dân hơn, kịp thời nắm bắt những phản ánh, kiến nghị của người dân để báo cáo, tham mưu lãnh đạo phường cách giải quyết. Việc quan tâm lắng nghe ý kiến, kịp thời đề đạt nguyện vọng của Nhân dân giúp lãnh đạo phường có cơ sở xem xét và có quyết định đúng đắn, phù hợp trong công tác giải tỏa đền bù, an sinh xã hội. Việc cung cấp thông tin hai chiều kịp thời giữa Tổ dân phố với UBND phường và các ngành đoàn thể được thực hiện gắn kết, thống nhất, có chiều sâu đã tạo mối quan hệ khăng khít của toàn hệ thống chính trị tại cơ sở. Việc ứng dụng công nghệ thông tin như Zalo, Facebook bước đầu đã thực hiện có hiệu quả trên thực tiễn. Đây có thể xem là phương pháp mới, ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành hoạt động Tổ dân phố cần nhân rộng để phát huy tối đa hiệu quả của chuyển đổi số trong thời gian đến.

b) Địa điểm họp Tổ dân phố

Lãnh đạo phường quan tâm đến việc bố trí địa điểm họp Tổ dân phố, thường xuyên rà soát, báo cáo và ưu tiên bố trí địa điểm sinh hoạt và hoạt động khu dân cư, Tổ dân phố. 18/18 Tổ dân phố tổ chức các hoạt động, sinh hoạt cộng đồng và họp Tổ dân phố tại Nhà văn hóa.

2.2. Đánh giá kết quả tổ chức và hoạt động của Chi bộ Tổ dân phố

Chi bộ Tổ dân phố là chi bộ trực thuộc đảng ủy phường, là những tế bào của Đảng, là hạt nhân lãnh đạo ở các địa bàn dân cư. Chi bộ Tổ dân phố thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng.

Chi bộ Tổ dân phố đóng vai trò quan trọng trong lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng; phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; công tác quốc phòng, an ninh trật tự, công tác xây dựng Đảng, xây dựng ban công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể và công tác vận động quần chúng, xây dựng khối đại đoàn kết ở khu dân cư để thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chi bộ Tổ dân phố là cầu nối trực tiếp đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn cuộc sống. Trong thời gian qua, các chi bộ Tổ dân phố đã phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo, chỉ đạo.

Chi bộ Tổ dân phố đã lãnh đạo Tổ dân phố, ban công tác Mặt trận và các chi hội đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, phối hợp vận động Nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đoàn kết tham gia vào các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trên địa bàn dân cư, góp phần xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Có thể khẳng định rằng, chi bộ Tổ dân phố hiện nay không chỉ là nhân tố quyết định, là khâu quan trọng để duy trì mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân mà còn góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu được Đại hội XIV của Đảng và nghị quyết Đại hội đại biểu các cấp đề ra.

2.3. Đánh giá kết quả tổ chức và hoạt động của các chi hội đoàn thể chính trị - xã hội

a) Ban công tác Mặt trận khu dân cư

Trong những năm qua, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư đã không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác, khẳng định vai trò là “cánh tay nối dài” của Ủy ban MTTQ Việt Nam phường trong việc tập hợp, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các phong trào, cuộc vận động do Mặt trận phát động; tích cực vận động Nhân dân đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo, chăm lo an sinh xã hội, xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự ở khu dân cư. Đồng thời, Ban Công tác Mặt trận đã phát huy vai trò tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; kịp thời nắm bắt, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; phối hợp thực hiện dân chủ ở cơ sở, công tác hòa giải, giám sát cộng đồng, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân, tăng cường sự đồng thuận xã hội và xây dựng khu dân cư ngày càng đoàn kết, vững mạnh. Những kết quả đạt được đã khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của Ban Công tác Mặt trận trong hệ thống chính trị ở cơ sở, góp phần xây dựng khu dân cư đoàn kết, đồng thuận, phát triển và ngày càng vững mạnh.

b) Các đoàn thể chính trị - xã hội

Hiện nay, các chi hội, đoàn thể ở khu dân cư trên địa bàn phường như: Chi hội Phụ nữ, Chi hội Cựu chiến binh, Chi hội Nông dân, Chi đoàn Thanh niên ... hoạt động ngày càng hiệu quả, góp phần tích cực tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; triển khai các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động và chăm lo đời sống đoàn viên, hội viên, Nhân dân tại cơ sở.

Các chi hội đã phát huy tốt vai trò tập hợp, vận động hội viên tham gia phát triển kinh tế, giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn an ninh trật tự và bảo vệ môi trường. Chi hội Nông dân đã thực hiện tốt việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nông dân; tham gia phát động và thực hiện phong trào nông dân tại địa bàn dân cư; vận động Nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tích

cực hỗ trợ hội viên tiếp cận nguồn vốn, giống cây trồng, vật tư sản xuất; tham gia hòa giải cơ sở... Chi hội Phụ nữ đổi mới phương thức tập hợp hội viên thông qua các mô hình câu lạc bộ, tổ nhóm; duy trì và nhân rộng hiệu quả các câu lạc bộ dân vũ, thể dục thể thao, văn hóa - văn nghệ, góp phần nâng cao đời sống tinh thần, tăng cường sự gắn kết hội viên. Chi hội Cựu chiến binh phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, triển khai hiệu quả phong trào “Cựu chiến binh gương mẫu”, “Nghĩa tình đồng đội”, hỗ trợ hội viên phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống. Chi đoàn Thanh niên phát huy được vai trò nòng cốt chính trị của tổ chức Đoàn tại địa bàn dân cư; tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, thanh niên tham gia các phong trào hành động cách mạng, các hoạt động an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số và xây dựng đô thị văn minh.

Nhìn chung, hoạt động của các chi hội, đoàn thể ở khu dân cư đã góp phần quan trọng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

c) Những khó khăn trong hoạt động của các chi hội đoàn thể chính trị - xã hội tại khu dân cư

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của các chi hội đoàn thể chính trị - xã hội tại khu dân cư hiện nay vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: đội ngũ cán bộ chi hội chủ yếu hoạt động kiêm nhiệm, tuổi đời bình quân cao, chế độ hỗ trợ thấp nên khó thu hút lực lượng trẻ tham gia công tác đoàn thể ở cơ sở; một số địa bàn có quy mô dân cư đông, phân tán gây khó khăn trong công tác tập hợp đoàn viên, hội viên và triển khai phong trào.

Ngoài ra, tình trạng biến động dân cư, lao động đi làm ăn xa, thanh niên thường xuyên thay đổi nơi cư trú cũng ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các tổ chức đoàn thể, nhất là công tác phát triển đoàn viên, hội viên và duy trì sinh hoạt định kỳ. Cơ sở vật chất, địa điểm sinh hoạt cộng đồng tại một số khu dân cư còn thiếu; nguồn kinh phí hỗ trợ hoạt động hạn chế nên việc tổ chức các phong trào, hoạt động an sinh xã hội, tuyên truyền, vận động Nhân dân chưa đồng đều giữa các địa bàn.

Trong trường hợp tiếp tục mở rộng quy mô Tổ dân phố sau sắp xếp nhưng không đồng thời kiện toàn tổ chức, bố trí lực lượng phù hợp và có cơ chế hỗ trợ tương xứng thì sẽ tạo thêm áp lực đối với đội ngũ cán bộ đoàn thể ở cơ sở, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị tại khu dân cư.

2.4. Cơ sở vật chất phục vụ tổ chức và hoạt động của Tổ dân phố

Phường Hội An Tây có 18 Nhà văn hóa để tổ chức sinh hoạt cộng đồng, (tỷ lệ Tổ dân phố có nhà đạt 100%); có 18 nhà văn hóa được trang bị wifi (đạt 100%); 17/18 Nhà văn hóa tại phường chưa được trang bị máy tính, máy in để phục vụ hoạt động của Tổ dân phố (01 Tổ dân phố Thịnh Mỹ được bố trí máy tính trong năm 2025)

Phần thứ ba

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ VÀ BỐ TRÍ, SẮP XẾP NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI THAM GIA CÔNG VIỆC Ở TỔ DÂN PHỐ

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

Việc triển khai sắp xếp, kiện toàn tổ chức, hoạt động Tổ dân phố trên địa bàn phường nhằm phù hợp với bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời góp phần thực hiện thắng lợi việc sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới nhằm đẩy mạnh nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ dân phố. Xây dựng Tổ dân phố vững mạnh, thực sự phát huy dân chủ cơ sở là cầu nối chuyên tải các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của chính quyền cơ sở với Nhân dân.

Xác định quy mô Tổ dân phố đảm bảo đúng quy mô theo quy định của Trung ương.

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ nét trong việc nâng cao năng lực, uy tín của cán bộ Tổ dân phố để thực hiện có chất lượng nhiệm vụ được giao; từng bước nâng cao tỷ lệ Tổ trưởng dân phố là đảng viên gắn với yêu cầu bảo đảm phát huy sự đồng thuận, hiệu quả trong hoạt động tại khu dân cư.

Việc sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố và người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở Tổ dân phố gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

II. NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Bảo đảm tuân thủ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố.

Việc sắp xếp Tổ dân phố phải phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt, sản xuất của Nhân dân. Bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, minh bạch; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong cộng đồng dân cư.

Ưu tiên sắp xếp các Tổ dân phố có vị trí địa lý liền kề, có sự tương đồng về lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán, điều kiện kinh tế - xã hội và thuận lợi trong quản lý, điều hành.

Sau khi sắp xếp Tổ dân phố phải bảo đảm quy mô số hộ gia đình, dân số theo quy định; đồng thời phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đô thị văn minh và định hướng phát triển lâu dài của địa phương. Bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị sau khi ghép; sử dụng hợp lý cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có; thực hiện tinh gọn bộ máy, giảm chi ngân

sách nhà nước. Giữ gìn, phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng dân cư, bản sắc văn hóa, các giá trị lịch sử, văn hóa của các Tổ dân phố trước khi ghép.

Việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ Tổ dân phố sau khi ghép phải bảo đảm khách quan, công bằng, đúng quy định, phù hợp với năng lực, uy tín và yêu cầu nhiệm vụ.

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, KIẾN TOÀN TỔ DÂN PHỐ

1. Sắp xếp, kiện toàn Tổ dân phố

Việc sắp xếp Tổ dân phố trên cơ sở tiêu chí về **quy mô số hộ gia đình** của Tổ dân phố

2. Về nguyên tắc xác định quy mô số hộ gia đình

Tổ dân phố được hình thành dựa trên quy mô số hộ gia đình.

Cơ sở để xác định quy mô số hộ gia đình của Tổ dân phố dựa trên số hộ gia đình đang sinh sống thực tế (bao gồm cả tạm trú và thường trú) và số lượng nhà ở đã được cấp giấy phép xây dựng (đối với trường hợp chuẩn bị đến sinh sống). Trường hợp 01 (một) nhà có nhiều hộ gia đình sinh sống chung thì vẫn được tính là 01 (một) hộ gia đình.

3. Về điều kiện, tiêu chuẩn

Về quy định quy mô số hộ gia đình: Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 10 dự thảo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ thì đối với tổ dân phố trên địa bàn phường: Có từ **450** hộ gia đình trở lên

4. Về phương án sắp xếp, kiện toàn Tổ dân phố

4.1. Phương án sắp xếp đối với Tổ dân phố phải đảm bảo tính liên cư, liên địa, cụ thể như sau:

- Đối với tổ dân phố có quy mô số hộ gia đình đảm bảo theo quy định của Chính phủ (450 hộ trở lên) và đang hoạt động ổn định tại địa phương thì giữ nguyên hiện trạng. ***Trừ trường hợp đặc biệt để đảm bảo tính liên cư, liên địa giao Ban Thường vụ Đảng ủy phường xem xét, quyết định.***

- Đối với tổ dân phố có quy mô thấp hơn so với quy định của Chính phủ (thấp hơn 450 hộ gia đình) thì sáp nhập để thành lập tổ dân phố mới có quy mô có từ 450 hộ gia đình trở lên, đảm bảo theo quy định của Trung ương (trừ những tổ dân phố có đặc điểm đặc thù theo quy định của Chính phủ).

4.2. Phương án sắp xếp đối với Chi bộ, Ban công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể chính trị - xã hội tại Tổ dân phố.

Trên cơ sở phương án sắp xếp tổ dân phố, tiến hành phương án tổ chức, sắp xếp, kiện toàn chi bộ, ban công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể chính trị - xã hội đảm bảo theo hướng quản lý 01 tổ dân phố mới sau sắp xếp.

Mỗi tổ dân phố sau sắp xếp sẽ có 01 chi bộ, 01 ban công tác Mặt trận và các chi hội đoàn thể chính trị - xã hội tương ứng để tuyên truyền, vận động, hoạt động để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quá trình tổ chức hoạt động ở tổ dân

phổ cụ thể: Tập trung được Nhân dân, tạo sức mạnh trong Nhân dân và các hoạt động, phong trào đoàn kết tại địa phương diễn ra sôi nổi; đặc biệt, thuận lợi trong việc lựa chọn nhân sự Bí thư chi bộ, Trưởng ban công tác Mặt trận, Tổ trưởng tổ dân phố có năng lực và tâm huyết.

4.3. Về tên gọi Tổ dân phố, chi bộ sau sắp xếp

Quy định tên gọi gắn với các yếu tố lịch sử, di tích, văn hóa, truyền thống, phong tục, tập quán của địa phương...Ưu tiên kế thừa, bảo tồn các tên gọi truyền thống có giá trị lịch sử, văn hóa; hạn chế tối đa việc thay đổi hoặc xóa bỏ các địa danh đã ăn sâu trong đời sống cộng đồng.

Đặc biệt là ưu tiên các tên của Tổ dân phố sau sắp xếp gắn với tên của các xã/phường cũ trước đây đã được hình thành từ lâu và có truyền thống Anh hùng cách mạng, địa điểm du lịch, làng nghề truyền thống và đã được đón nhận các giải thưởng của Quốc tế....

Việc đặt tên tổ dân phố được thực hiện trong quy trình lập hồ sơ thành lập tổ dân phố mới khi thực hiện sắp xếp, kiện toàn. .

4.4. Về phương án thực hiện sắp xếp Tổ dân phố

a) Giữ nguyên các Tổ dân phố đủ tiêu chuẩn theo quy định của Trung ương về quy mô số hộ gia đình (12 Tổ dân phố), cụ thể:

STT	Tên TDP giữ nguyên	Quy mô số hộ gia đình của TDP	Ghi chú
01	Tổ dân phố Nam Điều	459	
02	Tổ dân phố Bàu Ốc	760	
03	Tổ dân phố Bến Trề	600	
04	Tổ dân phố Bàu Súng	486	
05	Tổ dân phố An Bang	542	
06	Tổ dân phố Thanh Chiếm	749	
07	Tổ dân phố Trảng Sỏi	712	
08	Tổ dân phố Hòa Thanh	534	
09	Tổ dân phố Tân Lập	585	
10	Tổ dân phố Xuân Mỹ	517	
11	Tổ dân phố An Bàng	690	
12	Tổ dân phố Hậu Xá	455	

b) Sáp nhập 06 Tổ dân phố để thành lập 03 Tổ dân phố mới, cụ thể:

STT	Tên TDP trước khi sắp xếp	Quy mô số hộ gia đình của TDP trước khi sắp xếp	Phương án sắp xếp	Tên TDP sau khi sắp xếp	Quy mô số hộ gia đình của TDP sau khi sắp xếp	Ghi chú
1	Tổ dân phố Trà Quế	310	Sáp nhập	Tổ dân phố Trà Quế	678	
	Tổ dân phố Đồng Nà	368				
2	Tổ dân phố An Phong	287	Sáp nhập	Tổ dân phố Cẩm Hà	837	
	Tổ dân phố Trảng Suối	550				
3	Tổ dân phố Tân Thành	227	Sáp nhập	Tổ dân phố Cẩm An	787	
	Tổ dân phố Thịnh Mỹ	560				

c) Tổ dân phố có yếu tố đặc thù: **Không**

d) Tổng số Tổ dân phố sau sắp xếp: **15 Tổ dân phố, cụ thể:**

STT	Tên TDP giữ nguyên	Quy mô số hộ gia đình của TDP	Ghi chú
01	Tổ dân phố Nam Diêu	459	
02	Tổ dân phố Bàu Ốc	760	
03	Tổ dân phố Bến Trẽ	600	
04	Tổ dân phố Bàu Súng	486	
05	Tổ dân phố An Bang	542	
06	Tổ dân phố Thanh Chiêm	749	
07	Tổ dân phố Trảng Sỏi	712	
08	Tổ dân phố Hòa Thanh	534	
09	Tổ dân phố Tân Lập	585	
10	Tổ dân phố Xuân Mỹ	517	
11	Tổ dân phố An Bàng	690	
12	Tổ dân phố Hậu Xá	455	
13	Tổ dân phố Trà Quế	678	
14	Tổ dân phố Cẩm Hà	837	
15	Tổ dân phố Cẩm An	787	

đ) Tổng số Tổ dân phố giảm: **03 Tổ dân phố** (tỷ lệ 16,67%)

4.5. Về phương án thực hiện sắp xếp chi bộ, ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể chính trị - xã hội tại Tổ dân phố

Đối với các tổ dân phố giữ nguyên không thực hiện sắp xếp thì chi bộ, ban công tác Mặt trận và các chi hội đoàn thể chính trị - xã hội giữ nguyên. Tuy nhiên, trên cơ sở điều kiện về tiêu chuẩn theo quy định, sẽ xem xét rà soát, bố trí lại các chức danh người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động trực tiếp tại Tổ dân phố cho đảm bảo; trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Đảng ủy phường quyết định.

Đối với các tổ dân phố sáp nhập thì thành lập mới chi bộ, ban công tác Mặt trận và các chi hội đoàn thể chính trị - xã hội mới

Phưng án cụ thể:

a) Các chi bộ, ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể chính trị - xã hội giữ nguyên về số lượng đảng viên, thành viên Ban công tác mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội, không thực hiện sắp xếp (gồm: 12 chi bộ; 12 ban công tác Mặt trận và 12 các chi hội, đoàn thể chính trị - xã hội), cụ thể:

STT	Tên chi bộ, ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể chính trị - xã hội	Ghi chú
1	Tổ dân phố Nam Diêu	
2	Tổ dân phố Bàu Ốc	
3	Tổ dân phố Bến Trề	
4	Tổ dân phố Bàu Súng	
5	Tổ dân phố An Bang	
6	Tổ dân phố Thanh Chiếm	
7	Tổ dân phố Trảng Sỏi	
8	Tổ dân phố Hòa Thanh	
9	Tổ dân phố Tân Lập	
10	Tổ dân phố Xuân Mỹ	
11	Tổ dân phố An Bàng	
12	Tổ dân phố Hậu Xá	

b) Sáp nhập các chi bộ, ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể chính trị - xã hội để thành lập mới (sáp nhập 06 chi bộ, 06 ban công tác Mặt trận và 06 các chi hội, đoàn thể chính trị - xã hội thành 03 chi bộ, 03 ban công tác Mặt trận và 03 các chi hội, đoàn thể chính trị - xã hội). Trước mắt, sáp nhập cơ học về số lượng đảng viên, thành viên Ban công tác mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội; cụ thể như sau:

STT	Tên Tổ dân phố	Tên chi bộ, ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể chính trị - xã hội trước khi sắp xếp	Phương án sắp xếp	Tên chi bộ, ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể chính trị - xã hội sau khi sắp xếp
1	Tổ dân phố Trà Quế	Tổ dân phố Trà Quế	Sáp nhập	Tổ dân phố Trà Quế
	Tổ dân phố Đồng Nà	Tổ dân phố Đồng Nà		
2	Tổ dân phố An Phong	Tổ dân phố An Phong	Sáp nhập	Tổ dân phố Cẩm Hà
	Tổ dân phố Trảng Suối	Tổ dân phố Trảng Suối		
3	Tổ dân phố Tân Thành	Tổ dân phố Tân Thành	Sáp nhập	Tổ dân phố Cẩm An
	Tổ dân phố Thịnh Mỹ	Tổ dân phố Thịnh Mỹ		

c) Tổng số chi bộ, ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể chính trị - xã hội sau sắp xếp (gồm: 15 chi bộ; 15 ban công tác Mặt trận và 15 các chi hội, đoàn thể chính trị - xã hội), cụ thể:

STT	Tên chi bộ, ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể chính trị - xã hội	Ghi chú
01	Tổ dân phố Nam Diêu	
02	Tổ dân phố Bàu Ốc	
03	Tổ dân phố Bến Trê	
04	Tổ dân phố Bàu Súng	
05	Tổ dân phố An Bang	
06	Tổ dân phố Thanh Chiêm	
07	Tổ dân phố Trảng Sỏi	
08	Tổ dân phố Hòa Thanh	
09	Tổ dân phố Tân Lập	
10	Tổ dân phố Xuân Mỹ	
11	Tổ dân phố An Bàng	
12	Tổ dân phố Hậu Xá	
13	Tổ dân phố Trà Quế	
14	Tổ dân phố Cẩm Hà	
15	Tổ dân phố Cẩm An	

6. Điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; bảo đảm các điều kiện thiết yếu phục vụ tổ chức, hoạt động của Tổ dân phố và của cộng đồng dân cư

Địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội tương đối ổn định, cơ cấu kinh tế phát triển theo hướng thương mại, dịch vụ, du lịch gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày

càng được nâng cao; tỷ lệ hộ nghèo giảm qua các năm; hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội được quan tâm đầu tư đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu sinh hoạt của người dân.

Mạng lưới giao thông trên địa bàn được đầu tư hoàn thiện, bảo đảm kết nối thuận lợi giữa các khu dân cư; hệ thống điện chiếu sáng, cấp thoát nước, thông tin liên lạc và hạ tầng số cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân.

Nhìn chung, với điều kiện kinh tế - xã hội hiện có cùng hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật và các thiết chế phục vụ cộng đồng được đầu tư tương đối đồng bộ, địa phương bảo đảm đầy đủ các điều kiện thiết yếu phục vụ tổ chức, hoạt động của Tổ dân phố và đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, giao lưu, phát triển của cộng đồng dân cư, tạo nền tảng thuận lợi cho việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng chính quyền cơ sở vững mạnh.

7. Kết quả sau sắp xếp Tổ dân phố

- Kết quả sắp xếp: Tổng số Tổ dân phố sau sắp xếp là 15; giảm 03 Tổ dân phố (tỷ lệ 16,67%). 15 Tổ dân phố sau sắp xếp đảm bảo quy mô quy định; không có Tổ dân phố sau sắp xếp có quy mô thấp hơn quy định vì có yếu tố đặc thù.

8. Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về sắp xếp, sáp nhập tổ dân phố

- Hình thức lấy ý kiến: Tổ chức lấy ý kiến cử tri theo hộ gia đình
- Thời gian tổ chức: Sau khi Phương án Thành phố ban hành và phương án của phường được thông qua.
- Cử tri tham gia lấy ý kiến: Là cử tri đại diện hộ gia đình trong tổ dân phố từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự và hiện đang cư trú thường xuyên ở tổ dân phố (thường trú hoặc tạm trú từ 06 tháng trở lên).
- UBND phường ban hành hành kế hoạch và tổ chức, triển khai thực hiện lấy ý kiến nhân dân về sắp xếp, sáp nhập tổ dân phố đảm bảo theo quy định

IV. PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ, SẮP XẾP NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI THAM GIA HOẠT ĐỘNG Ở TỔ DÂN PHỐ.

1. Về tiêu chuẩn người hoạt động không chuyên trách tổ dân phố

1.1. Đối với chức danh Bí thư Chi bộ

- Có sức khỏe, nhiệt tình, uy tín và có tinh thần trách nhiệm;
- Có phẩm chất chính trị và đạo đức, lối sống tốt, gương mẫu, được đảng viên tín nhiệm; có năng lực lãnh đạo, điều hành và am hiểu sâu Điều lệ Đảng và các Quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng;
- Không trong thời hạn bị xử lý kỷ luật đảng hoặc trong thời gian kiểm tra dấu hiệu vi phạm;

- Có tư duy số, thích ứng với thay đổi công nghệ; có kỹ năng vận hành hiệu quả các ứng dụng, nền tảng số phục vụ công việc; tham gia họp, học tập, tương tác trên các nền tảng ứng dụng; thực hiện báo cáo, quản lý hồ sơ, trao đổi công việc qua môi trường số;

- Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp Trung học phổ thông;

- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Trung cấp trở lên;

- Nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy chi bộ Tổ dân phố không quá 60 tuổi và giữ chức vụ không quá 65 tuổi. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường xem xét, quyết định nhưng phải bảo đảm sức khỏe, uy tín và năng lực để thực hiện nhiệm vụ;

- Ưu tiên lựa chọn nhân sự trẻ tuổi, có trình độ chuyên môn và trình độ lý luận chính trị phù hợp với tình hình thực tiễn; người hoạt động không chuyên trách phường trước ngày 01/7/2025 (nếu có nguyện vọng);

- Các tiêu chuẩn khác theo hướng dẫn của Trung ương (nếu có).

1.2. Đối với chức danh Tổ trưởng Tổ dân phố

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

- Là công dân Việt Nam cư trú thường xuyên tại địa bàn phường từ **21 tuổi** trở lên, ưu tiên người trong độ tuổi lao động theo quy định; nhân sự lần đầu tham gia trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố không quá 60 tuổi và giữ chức vụ không quá 65 tuổi; có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

- Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu; có uy tín trong cộng đồng dân cư; được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu về đạo đức, lối sống, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền địa phương giao; khuyến khích lựa chọn người có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu hoạt động của Tổ dân phố.

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; có khả năng lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

- Không trong thời gian bị xử lý kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án.

- Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Có khả năng tổ chức, điều hành hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư; có kỹ năng giao tiếp, thuyết phục, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân; có khả năng hòa giải, giải quyết tình huống phát sinh trong cộng đồng, góp phần giữ gìn an ninh trật tự, phát triển đời sống kinh tế - xã hội tại địa bàn;

- Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp Trung học phổ thông và trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Trung cấp trở lên;

- Ưu tiên giới thiệu người hoạt động không chuyên trách phường trước ngày 01/7/2025 (nếu có nguyện vọng).

- Trường hợp đặc biệt do đặc thù về nguồn cán bộ tại địa phương do Ban Thường vụ Đảng ủy phường xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể

Lưu ý:

- Đối với chức danh Tổ trưởng Tổ dân phố tổ chức bầu cử Tổ trưởng Tổ dân phố theo quy định, sau khi HĐND phường thông qua Nghị quyết sắp xếp Tổ dân phố (Sau sắp xếp thực hiện việc chỉ định Tổ trưởng Tổ dân phố lâm thời; thời gian không quá 6 tháng phải tổ chức bầu cử).

- Trường hợp các cơ quan Trung ương sau này có hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn chức danh người hoạt động không chuyên trách tại Tổ dân phố khác với quy định này thì thực hiện theo quy định của Trung ương.

1.3. Đối với chức danh Trưởng ban công tác Mặt trận

- Là công dân Việt Nam, cư trú thường xuyên tại Tổ dân phố có độ tuổi từ **21 tuổi** trở lên, ưu tiên người trong độ tuổi lao động theo quy định; có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

- Có đủ sức khỏe, năng lực và điều kiện thực hiện nhiệm vụ; trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp Trung học phổ thông; Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Trung cấp trở lên; trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền ở địa phương xem xét, quyết định;

- Có uy tín trong cộng đồng dân cư; có tinh thần trách nhiệm, tâm huyết, khả năng tập hợp, vận động Nhân dân phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tổ chức thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động; có khả năng đề xuất các giải pháp giải quyết vấn đề thực tiễn tại khu dân cư;

- Am hiểu tình hình Nhân dân, phong tục, tập quán, văn hóa địa phương; có kỹ năng tuyên truyền, vận động, hòa giải, giám sát và tổ chức các hoạt động cộng đồng;

- Có năng lực phối hợp với chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong triển khai nhiệm vụ; kịp thời nắm bắt, phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân với cấp ủy, chính quyền và Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;

- Không trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật; không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù hoặc áp dụng các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật;

- Ưu tiên người là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; người hoạt động không chuyên trách phường thôi công tác (*nếu có nguyện vọng*); có kinh nghiệm công tác đoàn thể, công tác xã hội; có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ tại cơ sở hoặc từng tham gia hoạt động tại khu dân cư.

2. Số lượng, chức danh cán bộ Tổ dân phố

2.1. Số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở Tổ dân phố thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể: Mỗi Tổ dân phố bố trí ***không quá 03 người đảm nhận 03 chức danh***: (1) Bí thư chi bộ; (2) Tổ trưởng tổ dân phố; (3) Trưởng Ban Công tác Mặt trận.

2.2. Người tham gia công việc ở Tổ dân phố¹

a) Chức danh: Đề xuất 08 chức danh (kế thừa các chức danh như hiện nay): Phó bí thư chi bộ; Tổ phó tổ dân phố; Phó trưởng ban công tác Mặt trận và Chi hội trưởng: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Bí thư Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Người cao tuổi.

b) Số lượng:

Căn cứ yêu cầu quản lý địa bàn, tổ chức hoạt động của cộng đồng dân cư Ban thường vụ Đảng ủy phường quyết định bố trí mỗi Tổ dân phố bố trí không quá 08 người. Khuyến khích kiêm nhiệm các chức danh để tinh gọn bộ máy.

Ban Thường vụ Đảng ủy phường căn cứ yêu cầu quản lý địa bàn, tổ chức hoạt động của cộng đồng dân cư, tính ổn định và gắn kết cộng đồng dân cư, căn cứ số lượng hội viên của các chi hội chính trị - xã hội, chi hội người cao tuổi của từng tổ dân phố để quyết định việc tổ chức các chi hội, bố trí số lượng, chức danh, bố trí kiêm nhiệm người tham gia hoạt động tại tổ dân phố phù hợp đảm bảo không vượt quá số lượng, chức danh do HĐND thành phố Đà Nẵng quy định và đảm bảo nâng cao hiệu quả quản lý, phục vụ Nhân dân của chính quyền cơ sở. Trên cơ sở đó, Tổ trưởng tổ dân phố lựa chọn người tham gia hoạt động ở tổ dân phố sau khi thống nhất với bí thư chi bộ, trưởng ban công tác mặt trận ở tổ dân phố. Ủy ban nhân dân Phường quyết định công nhận và cho thôi làm người tham gia hoạt động ở Tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.

3. Chế độ, chính sách đối với cán bộ Tổ dân phố

Về phụ cấp hàng tháng; Phụ cấp kiêm nhiệm; chế độ bảo hiểm y tế; chế độ bảo hiểm xã hội; khen thưởng niên hạn; khoán kinh phí hoạt động đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách Tổ dân phố và các chức danh người tham gia công tác tại Tổ dân phố: Được thực hiện theo quy định của Trung ương, HĐND thành phố và UBND thành phố.

¹ Thực hiện theo Đề án và các văn bản hướng dẫn của Trung ương và Thành phố Đà Nẵng

V. VỀ VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC Ở TỔ DÂN PHỐ DÔI DƯ SAU SẮP XẾP

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc ở Tổ dân phố, UBND phường triển khai thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết của HĐND thành phố thì lập hồ sơ, xem xét giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

Chế độ, chính sách nghỉ công tác do sắp xếp đối với người trực tiếp tham gia hoạt động Tổ dân phố thực hiện theo quy định tại Nghị định 185/2026/NĐ-CP và hướng dẫn của Thành phố Đà Nẵng.

VI. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TRỤ SỞ, NHÀ VĂN HÓA DÔI DƯ SAU SẮP XẾP

Sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập Tổ dân phố, một số trụ sở sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa Tổ dân phố có thể dôi dư hoặc không còn sử dụng thường xuyên. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả tài sản công, tránh lãng phí, Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo và thực hiện các công việc:

- Rà soát, kiểm kê toàn bộ cơ sở vật chất, tài sản công tại các nhà văn hóa, trụ sở Tổ dân phố trước khi sắp xếp; đánh giá hiện trạng sử dụng, chất lượng công trình và nhu cầu thực tế của Nhân dân tại địa bàn Tổ dân phố sau sáp nhập.

- Đối với nhà văn hóa, trụ sở tại Tổ dân phố mới: Lựa chọn địa điểm thuận lợi về giao thông, vị trí trung tâm, bảo đảm diện tích, điều kiện cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt cộng đồng, hội họp và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao của Nhân dân; Ưu tiên sử dụng công trình còn bảo đảm chất lượng, đáp ứng tốt nhu cầu hoạt động của Tổ dân phố mới để tiết kiệm ngân sách đầu tư. Bên cạnh đó để đảm bảo thuận lợi cho nhân dân, giảm khoảng cách đi lại tại một số khu vực tương đối xa, trong khi diện tích các nhà văn hóa còn hạn chế, nên chưa thể bố trí sử dụng chung một nhà văn hóa; vì vậy, sau khi thực hiện sắp xếp tổ dân phố, các nhà văn hóa hiện trạng vẫn được duy trì để đảm bảo nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của người dân.

- Đối với nhà văn hóa, trụ sở dôi dư sau sắp xếp: Tiếp tục quản lý, bảo vệ tài sản công theo quy định; không để xảy ra tình trạng xuống cấp, lấn chiếm hoặc sử dụng sai mục đích; xem xét bố trí sử dụng vào các mục đích phù hợp như: Làm điểm sinh hoạt cộng đồng của cụm dân cư; Làm nơi tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; Làm điểm sinh hoạt của các chi hội, đoàn thể; Làm nơi lưu trữ trang thiết bị phục vụ cộng đồng hoặc phục vụ công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn....

- Đối với các công trình xuống cấp, không còn nhu cầu, khả năng sử dụng: Thực hiện xử lý, thanh lý tài sản theo quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật hiện hành.

VII. VIỆC BỐ TRÍ TRANG THIẾT BỊ TẠI CÁC NHÀ VĂN HÓA SAU SẮP XẾP

Hiện nay, các nhà văn hóa trên địa bàn phường đã được cung cấp hệ thống mạng wifi để phục vụ các hoạt động của Nhân dân. UBND phường kính đề xuất trang bị thêm cơ sở vật chất (bàn, ghế, âm thanh, máy in, vi tính...) để phục vụ sinh hoạt Nhân dân và công việc cho cán bộ tổ dân phố.

Tổ trưởng các Tổ dân phố chịu trách nhiệm quản lý tài sản, trang thiết bị tại Tổ dân phố tránh thất thoát, lãng phí.

VIII. GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ DÂN PHỐ

1. Đề xuất 05 nhiệm vụ trọng tâm của Tổ dân phố trong giai đoạn mới

Trong giai đoạn mới, nhằm tiếp tục phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ dân phố và làm cơ sở để đánh giá, phát động các phong trào thi đua tại khu dân cư, bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, đề xuất Tổ trưởng tổ dân phố tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt 05 nhiệm vụ trọng tâm sau:

- (1) phối hợp quản lý cư trú chặt chẽ;
- (2) giữ vững an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, cháy nổ;
- (3) giúp nhau giảm nghèo, phát triển kinh tế hộ gia đình, hỗ trợ tạo sinh kế, nâng cao đời sống Nhân dân;
- (4) thực hiện tốt hòa giải cơ sở, phòng chống bạo lực gia đình, bảo vệ phụ nữ và trẻ em;
- (5) theo dõi tình hình trật tự đô thị, ô nhiễm tiếng ồn, vệ sinh môi trường. Đồng thời, thực hiện tốt công tác quản lý địa bàn dân cư theo phương châm “Tiếp nhận thông tin nhanh, xử lý tình huống phát sinh hiệu quả”, góp phần xây dựng khu dân cư an toàn, đoàn kết, văn hóa, văn minh và từng bước hình thành các mô hình khu dân cư kiểu mẫu đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

2. Nâng cao chất lượng cán bộ Tổ dân phố

a) Về công tác bồi dưỡng: Để đảm bảo nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho Tổ trưởng tổ dân phố cần xây dựng chương trình, nội dung và hướng dẫn hình thức tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác hằng năm, nhất là nội dung về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, kỹ

năng điều hành cuộc họp, thực hiện chuyển đổi số nhằm cập nhật kiến thức và phổ biến pháp luật cho Tổ trưởng tổ dân phố.

b) Đảm bảo 100% tỷ lệ Tổ trưởng tổ dân phố là đảng viên. Chất lượng cán bộ Tổ dân phố phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và thực tiễn ở từng địa phương bảo đảm hiệu quả trong tổ chức hoạt động tại khu dân cư.

c) Đối với các Tổ dân phố mới thành lập sau sắp xếp, yêu cầu 03 chức danh hoạt động không chuyên trách tại Tổ dân phố (Bí thư chi bộ, Tổ trưởng Tổ dân phố và Trưởng ban Công tác Mặt trận) phải đạt tiêu chuẩn theo quy định của Thành phố và quy định tại Đề án này. Các Tổ dân phố không thực hiện sáp nhập, Ban Thường vụ Đảng ủy phường xem xét cụ thể từng Tổ dân phố quyết định, đảm bảo trong thời gian nhiệm kỳ mới của Chi bộ Tổ dân phố thì các chức danh không chuyên trách tại Tổ dân phố (Bí thư chi bộ, Tổ trưởng Tổ dân phố và Trưởng ban Công tác Mặt trận) phải đạt tiêu chuẩn theo quy định.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động Tổ dân phố

a) Rà soát sửa đổi, bổ sung Quy chế lãnh đạo của chi bộ đối với công tác phối hợp giữa Tổ dân phố, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội Tổ dân phố trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ tại khu dân cư phù hợp với tình hình mới.

b) Nghiên cứu xây dựng và sử dụng các ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý địa bàn và quản lý hoạt động của Tổ dân phố. Đổi mới phương thức tuyên truyền, trao đổi, họp Tổ dân phố thông qua ứng dụng chuyển đổi số, mạng xã hội. Đầu tư trang bị, bộ máy tính để bàn, máy in, wifi tại 100% nhà văn hóa địa bàn phường. Đổi mới phương thức quản lý Tổ dân phố thông qua ứng dụng công nghệ thông tin.

c) Tiếp tục củng cố tổ chức Mặt trận và các đoàn thể khu dân cư; đẩy mạnh các hoạt động phong trào nhằm xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, tăng cường hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý tại địa bàn khu dân cư.

d) Xây dựng ban hành danh mục vị trí nhà sinh hoạt cộng đồng tại các khu dân cư trên tinh thần sử dụng lại các nhà sinh hoạt cộng đồng hiện hữu, xây dựng mới tại các lô đất trống của nhà nước, các khu đất thuộc dự án phát triển đô thị của các chủ đầu tư bàn giao lại cho nhà nước, sử dụng các nhà công sản thuộc diện sắp xếp lại, sử dụng kết hợp với các cơ sở công lập (trường học, trụ sở cơ quan...). Về nguyên tắc khai thác, sử dụng nhà sinh hoạt cộng đồng kết hợp với nhiều chức năng, dùng chung cho nhiều Tổ dân phố cận kề.

Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐỀ NGHỊ ĐẢNG ỦY PHƯỜNG

1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai xây dựng Đề án sắp xếp Tổ dân phố gắn bảo đảm đồng bộ, thống nhất, đúng chủ trương của Trung ương và quy định hiện hành.

2. Chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với việc thực hiện Đề án.

3. Chỉ đạo, cho chủ trương trước khi Chủ tịch UBND phường phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách Tổ dân phố và người tham gia công việc tại Tổ dân phố dôi dư nghỉ công tác do sắp xếp.

4. Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền sâu rộng, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân về chủ trương sắp xếp, kiện toàn tổ chức, hoạt động của Tổ dân phố trên địa bàn phường.

5. Trực tiếp chỉ đạo Chi bộ, Mặt trận và các đoàn thể ở Tổ dân phố:

- Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với Tổ trưởng tổ dân phố trong các hoạt động tại địa bàn dân cư. Đưa nội dung xây dựng Tổ dân phố, nhất là việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Tổ dân phố vào nội dung sinh hoạt chi bộ định kỳ hằng tháng, nội dung sinh hoạt đảng viên đương chức về giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú và nội dung sinh hoạt tổ dân phố theo định kỳ.

- Phân công cấp ủy viên, cán bộ thường xuyên dự họp Tổ dân phố theo định kỳ để theo dõi, chỉ đạo triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, đồng thời nắm bắt và phản ánh kịp thời những kiến nghị, yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân với cấp ủy, chính quyền địa phương nhằm xây dựng Tổ dân phố ngày càng vững mạnh, ổn định.

II. ĐỀ NGHỊ ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM PHƯỜNG

1. Phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn việc kiện toàn Ban công tác Mặt trận ở Tổ dân phố sau sắp xếp bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức mới.

4. Phối hợp tổ chức lấy ý kiến Nhân dân liên quan đến việc sắp xếp Tổ dân phố theo quy định; đẩy mạnh các hoạt động phong trào nhằm xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, tăng cường hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý tại địa bàn khu dân cư.

5. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân để phản ánh với cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

III. CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC UBND PHƯỜNG

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường:

- Chủ trì xây dựng dự thảo Đề án thành sắp xếp lại Tổ dân phố trên địa bàn phường; tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy cho chủ trương thực hiện Đề án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường.

- Chủ trì, phối hợp tham mưu kế hoạch và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp Tổ dân phố theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và sự cần thiết của việc sắp xếp Tổ dân phố nhằm tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Phối hợp rà soát, đánh giá hiện trạng nhà văn hóa, khu thể thao và các thiết chế văn hóa tại các Tổ dân phố; tham mưu phương án bố trí, quản lý, sử dụng hiệu quả nhà văn hóa, tài sản công sau sắp xếp, tránh lãng phí.

- Hướng dẫn các Tổ dân phố thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tại địa bàn sau sáp nhập.

- Trình HĐND phường thông qua Đề án và ban hành Nghị quyết.

- Tham mưu UBND phường dự trù kinh phí thực hiện Đề án này.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

- Hướng dẫn các Tổ dân phố rà soát, thống kê, bàn giao tài chính, tài sản, trang thiết bị và đất đai giữa Tổ dân phố cũ và Tổ dân phố mới sau sắp xếp.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội vẽ bản đồ, sơ đồ thể hiện ranh giới các Tổ dân phố sau sắp xếp.

- Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu UBND phường bố trí kinh phí để đảm bảo thực hiện các nội dung tại Đề án này.

- Tham mưu bảo đảm kinh phí thực hiện Đề án này, kinh phí trong việc tổ chức bầu Tổ trưởng Tổ dân phố và kinh hoạt động thường xuyên cho các Tổ dân phố sau sắp xếp.

3. Văn phòng HĐND- UBND phường

- Tham mưu Hội đồng nhân dân phường tổ chức kỳ họp HĐND phường thông qua Đề án.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn trong việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, bảo đảm tiến độ triển khai việc sắp xếp Tổ dân phố.

4. Công an phường; Ban chỉ huy quân sự phường

- Với chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND phường trong việc rà soát, cung cấp số liệu hộ gia đình cư trú trên địa bàn.

- Tăng cường phối hợp công tác nắm tình hình địa bàn, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội tại cơ sở.

- Phối hợp xây dựng phương án kiện toàn, bố trí nhân sự đối với Tổ bảo vệ an ninh trật tự và Tổ đội trưởng các Tổ dân phố theo quy định.

5. Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường

Tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền thông qua hệ thống pano băng rôn, khẩu hiệu, tin bài trên các trang Thông tin điện tử và các chuyên mục tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh.

6. Các Tổ dân phố trên địa bàn phường

- Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương sắp xếp Tổ dân phố trên địa bàn phường.

- Chủ động rà soát, đề xuất nhân sự tham gia Cấp ủy, Bí thư, Tổ trưởng Tổ dân phố, Trưởng ban Công tác Mặt trận, các hội đoàn thể chính trị - xã hội tại Tổ dân phố để tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy phường xem xét, quyết định.

- Phối hợp tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp Tổ dân phố theo quy định.

- Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất và các nội dung liên quan khi thực hiện sáp nhập.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng Nhân dân, kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Phần thứ Năm

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

I. KẾT LUẬN

Việc sắp xếp, sáp nhập Tổ dân phố là chủ trương đúng đắn, cần thiết nhằm tinh gọn tổ chức ở cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tế của địa phương.

Quá trình xây dựng Đề án được thực hiện bảo đảm đúng quy định, phù hợp với định hướng của cấp trên và điều kiện thực tế tại địa phương; đồng thời nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên, Nhân dân trên địa bàn.

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy ở Tổ dân phố sẽ được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả; cơ sở vật chất, nguồn lực được sử dụng hợp lý, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của cộng đồng dân cư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh tại địa phương.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với thành phố

- Quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Đề án sắp xếp Tổ dân phố, nhất là về trình tự, thủ tục và hồ sơ theo quy định.

- Xem xét, bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ phục vụ công tác sắp xếp, tổ chức hội nghị cử tri, kiện toàn tổ chức và xử lý cơ sở vật chất dôi dư sau sắp xếp.

- Hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư sau sắp xếp theo đúng quy định hiện hành.

2. Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phường và các Tổ dân phố

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhằm tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

- Tổ chức triển khai thực hiện Đề án bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy định và phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

- Làm tốt công tác ổn định tổ chức bộ máy, tư tưởng đội ngũ cán bộ, người hoạt động ở Tổ dân phố sau sắp xếp; phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong cộng đồng dân cư.

Trên đây là Đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức, hoạt động của Tổ dân phố trên địa bàn phường Hội An Tây./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXX(P).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Dũng